

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 46/2023/HSPT
Ngày 14 - 3 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Phi Kbuôr
- *Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Triết
Ông Nguyễn Văn Bằng

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLPT-HS ngày 30/01/2023 đối với bị cáo Lê Đức Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 357/2022/HS - ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Đức Q** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; Sinh năm: 1995 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã E, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Văn C và bà Phan Lê Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022, hiện đang bị giam - Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phí Đức T, Võ Ngọc C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn A nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23/4/2022, Lê Thị Thùy T0 nhờ bạn là Trần Thị Thùy D, thuê homestay để tổ chức sinh nhật cho Trang thì D đồng ý và sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone kèm sim số thuê bao 0847.34.35.67 liên lạc đến số thuê bao 0905.006.6xx của Lê Đức Q nhờ Q thuê homestay để tổ chức sinh nhật. Sau đó, Q liên lạc với ông Trịnh Đình S, thuê homestay của ông S tại địa chỉ buôn K, xã E, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk với giá 700.000 đồng/đêm rồi nói với D giá thuê là 1.000.000 đồng, để hưởng lợi 300.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Trang

cùng với Võ Ngọc C, Phí Đức T và D đến homestay ở địa chỉ nêu trên để ăn uống. Lúc này, T rủ thêm bạn là Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn N đến cùng ăn uống, N rủ thêm bạn là Hoàng Hồng N1. Trong lúc ăn uống, Lê Đức Q đến cùng tham gia với mọi người. Lúc này, T lần lượt rủ C, N, Văn A góp tiền mua ma túy để cả nhóm cùng nhau sử dụng thì tất cả đồng ý. T nói với Q mua cho nhóm của T 02 viên ma túy thuốc lắc (MDMA) và nửa hộp năm ma túy khay (Ketamine) để nhóm của T cùng sử dụng và rủ Q cùng tham gia sử dụng ma túy thì Q đồng ý và sử dụng số thuê bao 0905.006.6xx liên lạc với một nam giới tên thường gọi là T1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy. Lúc này, T1 báo giá cho Q và Q báo giá cho T số tiền mua ma túy là 4.200.000 đồng. T nói chi phí mua ma túy cho C, Văn A, N biết và cùng thỏa thuận: Chi phí mua ma túy là 4.200.000 đồng sẽ chia đều cho 04 người, hiện ai có bao nhiêu tiền thì góp đưa trước cho T để T đưa cho Q mua ma túy, nếu sau khi góp tiền mà thiếu thì T sẽ bù và mọi người đưa tiền lại cho T sau. Lúc này, N góp 1.000.000 đồng, Văn A góp 400.000 đồng đưa cho T và T góp thêm 2.800.000 đồng, còn C không có tiền nên thỏa thuận với T sẽ trả lại tiền góp mua ma túy cho T sau. Sau đó, T sử dụng số tài khoản ngân hàng MB Bank 20023397979XX chuyển vào tài khoản ngân hàng Techcombank 190358014670XX của Q 2.000.000 đồng và đưa 2.200.000 đồng tiền mặt cho Q để mua ma túy. Nhận được tiền, Q liên lạc với T1 hẹn giao ma túy tại khu vực đường D, phường T, thành phố M. Sau đó, tại địa điểm trên, Q mua của Thông 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói nylon chứa ma túy khay với giá 4.200.000 đồng. Q đưa ma túy cho T rồi đi về, T đem vào phòng ngủ của căn homestay đồ ma túy khay ra 01 chiếc đĩa màu đen có sẵn trong phòng, lấy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại thành dạng ống và lấy 01 thẻ nhựa màu hồng của T dằm nhỏ ma túy khay rồi cùng với C, Văn A, N, T0, N1, D sử dụng. Một lúc sau, Q đến cùng sử dụng ma túy với mọi người và về trước, những người còn lại tiếp tục sử dụng hết số ma túy nêu trên. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 24/4/2022, T, C, N, Văn A đang cùng T0, N1, D sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, lập biên bản vụ việc tạm giữ: 01 chiếc đĩa màu đen bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn dạng ống; 01 thẻ nhựa màu hồng và niêm phong theo quy định.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Ngày 24/4/2022, khi phát hiện, ngoài việc tạm giữ đồ vật, tài liệu nêu trên thì còn tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone kèm sim số thuê bao 0834.583.5xx của Phí Đức T; 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone kèm sim số thuê bao 0847.343.5XX của Trần Thị Thùy D; 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone kèm sim số thuê bao 0814.373.7XX của Nguyễn Văn A và 01 chiếc loa, màu đen hiệu LG; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung kèm sim số 0905.006.6XX của Lê Đức Q.

Tại Kết luận giám định số: 533/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất bột màu trắng bám dính trên đĩa nhựa màu đen; trên tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình ống hút và trên thẻ nhựa màu hồng gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine; chất bột màu trắng bám dính trên các mẫu vật quá ít nên không xác định được khối lượng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 357/2022/HS - ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Lê Đức Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đức Q; Xử phạt bị cáo Lê Đức Q 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 22/8/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Phí Đức T, Võ Ngọc C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn A, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/12/2022, bị cáo Lê Đức Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Đức Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 08 (tám) năm tù đối với bị cáo Q là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo Quân 07 năm tù và giữ nguyên các quyết định khác của Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 23/4/2022, tại buôn K, xã E, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Phí Đức T, Võ Ngọc C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn A có hành vi bàn bạc, thống nhất cùng góp số tiền 4.200.000 đồng để mua ma túy cùng sử dụng, bị cáo Lê Đức Q là người liên hệ với người bán ma túy và trực tiếp đi mua ma túy là thuốc lắc (MDMA) và khay (Ketamine). Bị cáo T chuẩn bị công cụ (ống hút, thẻ nhựa), sau đó các bị cáo cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Đức Q với mức hình phạt 08 (tám) tù là có phần nghiêm khắc, vì bị cáo là người không góp tiền mua ma túy, bị cáo bị các bị cáo khác rủ rê, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là

lao động chính trong gia đình nên cần xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về mức hình phạt là phù hợp.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đức Q.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 357/2022/HS - ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đối với phần hình phạt của bị cáo Lê Đức Q.

[2] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Đức Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 22/8/2022.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Đức Q không phải nộp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi Cục THADS Tp. M;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr